“Nhö Lai noùi naêm chaùnh phaùp, töùc laø naêm nhaäp1: maét, saéc; tai, tieáng; muõi, höông; löôõi, vò; thaân, xuùc.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm thoï aám2: saéc thuû uaån; thoï, töôûng, haønh, thöùc thuû uaån.

“Laïi coù naêm phaùp, töùc laø naêm caùi: tham duïc caùi, saân nhueá caùi, thuøy mieân caùi, traïo cöû caùi, nghi caùi.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm haï phaàn keát: thaân kieán, giôùi ñaïo3, nghi, tham duïc vaø saân nhueá.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm thuaän thöôïng phaàn keát: saéc aùi, voâ saéc aùi, voâ minh, maïn, traïo hoái.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm caên: tín, taán, nieäm, ñònh, tueä. “Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm löïc: tín, taán, nieäm, ñònh, tueä. “Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm dieät taän chi4:

“1. Tyø-kheo tin Phaät, Nhö Lai, Chí Chaân, Ñaúng Chaùnh Giaùc, möôøi hieäu thaønh töïu.

“2. Tyø-kheo khoâng beänh, thaân thöôøng an oån.

“3. Chaát tröïc, khoâng dua xieåm. Ñöôïc nhö theá thì Nhö Lai chæ baøy con ñöôøng ñi ñeán Nieát-baøn5.

“4. Töï chuyeân taâm khoâng ñeå thaùc loaïn. Nhöõng ñieàu ñaõ tuïng ñoïc töø tröôùc ghi nhôù khoâng queân.

“5. Kheùo quaùn saùt söï sinh vaø dieät cuûa caùc phaùp baèng söï thöïc hieän cuûa Hieàn thaùnh6 maø dieät taän goác reã cuûa khoå.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm söï phaùt ngoân7: phaùt phi thôøi, phaùt hö

1. Naêm nhaäp, hay naêm xöù.

2. Thoï aám 受陰*;* No.1536, thuû uaån 取蘊; Paøli: upaødaønakkhanda.

3. Giôùi ñaïo 戒道*;* No.1536: giôùi caám thuû 戒禁取; Paøli: sìlabbataparaømaøso.

4. Dieät taän chi 滅 盡 支*;* No.1536: thaéng chi 勝 支; Paøli: padhaøniyaígaøni; *Tröôøng II*

tr.604: caàn chi; baûn Haùn hieåu laø pahaøniyaígaøni.

5. No.1536: “Töï hieån thò moät caùch nhö thaät ñoái vôùi Ñaïi sö vaø ñoàng phaïm haïnh coù trí”; Paøli: yathaøbhuøtam attaønam avikattaø satthari vaø viññuøsu vaø brahmacaørìsu.

6. Hieàn thaùnh haønh 賢 聖 行 ; Paøli: ariya nibbedhikaøya: baèng söï quyeát traïch (söï saéc beùn) cuûa Thaùnh.

7. Nguõ phaùt 五 發 *;* No.1536: nguõ ngöõ loä 五 語 路 ; Paøli: pañca codaønaø, naêm tröôøng hôïp chæ trích (keát toäi).

doái, phaùt phi nghóa, phaùt hö ngoân8, phaùt khoâng töø taâm.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm thieän phaùt: phaùt ñuùng thôøi, phaùt söï thaät, phaùt coù nghóa, phaùt lôøi noùi hoøa, phaùt khôûi Töø taâm.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm söï taät ñoá: taät ñoá veà truù xöù, taät ñoá veà thí chuû, taät ñoá veà lôïi döôõng, taät ñoá veà saéc, taät ñoá veà phaùp.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm thuù höôùng giaûi thoaùt: töôûng veà thaân baát tònh, töôûng veà thöùc aên baát tònh, töôûng heát thaûy caùc haønh voâ thöôøng, töôûng heát thaûy theá gian khoâng ñaùng vui, töôûng veà söï cheát.9

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm xuaát ly giôùi:

“1. Tyø-kheo ñoái vôùi duïc khoâng hoan hyû, baát ñoäng, cuõng khoâng thaân caän, maø chæ nieäm söï thoaùt ly, hoan hyû nôi söï vieãn ly, thaân caän khoâng giaûi ñaõi, taâm meàm maïi, xuaát ly, ly duïc. Vò aáy ñoái vôùi caùc laäu trieàn do nhaân duïc maø khôûi, cuõng döùt saïch, xaû ly dieät tröø maø ñöôïc giaûi thoaùt. Ñoù goïi laø duïc thoaùt ly.

“2. Saân nhueá xuaát ly. “3. Taät ñoá xuaát ly. “4. Saéc xuaát ly.

“5. Thaân kieán xuaát ly cuõng vaäy.

“Laïi coù naêm phaùp töùc naêm hyû giaûi thoaùt nhaäp10. Neáu Tyø-kheo tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, öa ôû nôi nhaøn tónh, chuyeân nieäm nhaát taâm, chöa giaûi thoaùt thì ñöôïc giaûi thoaùt, chöa an thì ñöôïc an. Nhöõng gì laø naêm?

“1. ÔÛ ñaây Tyø-kheo nghe Nhö Lai thuyeát phaùp, hoaëc nghe ñoàng phaïm haïnh thuyeát phaùp, hoaëc nghe sö tröôûng thuyeát phaùp, tö duy, quaùn saùt, phaân bieät phaùp nghóa, taâm ñaéc hoan hyû. Sau khi ñöôïc hoan hyû thì ñöôïc phaùp aùi, sau khi ñöôïc phaùp aùi thaân taâm an oån, sau khi thaân taâm an oån thì chöùng ñaéc thieàn ñònh. Ñaéc thieàn ñònh roài, ñaéc nhö thaät kieán. Ñoù laø giaûi thoaùt xöù thöù nhaát.

“2. ÔÛ ñaây, Tyø-kheo sau khi nghe phaùp hoan hyû. “3. Thoï trì ñoïc tuïng cuõng laïi hoan hyû.

“4. Thuyeát cho ngöôøi khaùc cuõng laïi hoan hyû.

“5. Tö duy phaân bieät cuõng laïi hoan hyû, ôû nôi phaùp maø ñaéc ñònh

8. No.1536, phaùt thoâ khoaùng ngöõ 發粗礦語*,* noùi lôøi thoâ loã.

9. Paøli: pañca vimuttiparipaøcaniyaø saññaø, naêm suy töôûng ñöa ñeán söï thaønh thuïc cuûa giaûi thoaùt (giaûi thoaùt thaønh thuïc töôûng).

10. Hyû giaûi thoaùt nhaäp 喜解脫入*;* No.1536: nguõ giaûi thoaùt xöù 五解脫處*.*

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

cuõng nhö vaäy.

“Laïi coù naêm phaùp töùc laø naêm haïng ngöôøi11: Trung Baùt-nieát-baøn, Sanh Baùt-nieát-baøn, Voâ haønh Baùt-nieát-baøn, Höõu haønh Baùt-nieát-baøn, Thöôïng löu saéc cöùu caùnh.

# “Caùc Tyø-kheo, ñoù laø naêm chaùnh phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc.

“Laïi nöõa, caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi saùu chaùnh phaùp töùc laø saùu noäi

nhaäp12: maét, tai, muõi, löôõi, thaân, yù.

# “Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu ngoaïi nhaäp: saéc, tieáng, höông, vò, xuùc, phaùp.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu thöùc thaân: nhaõn thöùc thaân, nhó thöùc

thaân, tyû thöùc thaân, thieät thöùc thaân, thaân thöùc thaân, yù thöùc thaân.

“Laïi nöõa coù saùu phaùp töùc laø saùu xuùc thaân: nhaõn xuùc thaân, nhó xuùc thaân, tyû xuùc thaân, thieät xuùc thaân, thaân xuùc thaân, yù xuùc thaân.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu thoï thaân: nhaõn thoï thaân, nhó thoï thaân, tyû thoï thaân, thieät thoï thaân, thaân thoï thaân, yù thoï thaân.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu töôûng thaân: saéc, thanh, höông, vò, xuùc, phaùp töôûng thaân.

“Laïi coù saùu phaùp töùc saùu tö thaân: saéc, thanh, höông, vò, xuùc, phaùp tö thaân.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu aùi thaân: saéc, thanh, höông, vò, xuùc, phaùp aùi thaân.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø goác reã tranh caõi13:

“1. Neáu Tyø-kheo öa saân khoâng boû, khoâng kính Nhö Lai, cuõng khoâng kính Phaùp, cuõng khoâng kính chuùng Taêng, ôû nôi giôùi coù loït coù ræ, nhieãm oâ baát tònh, ôû trong chuùng öa gaây tranh caõi maø ai cuõng gheùt, tranh chaáp nhieãu loaïn, trôøi vaø ngöôøi baát an. Caùc Tyø-kheo, caùc ngöôi haõy töï mình quaùn saùt beân trong, giaû söû coù söï saân haän nhö keû nhieãu

11. Haùn: nguõ nhaân 五 人 *;* Paøli: pañca anaøgaømino, nguõ Baát hoaøn 五 不 還 *,* naêm tröôøng hôïp nhaäp Nieát-baøn cuûa Thaùnh giaû Baát hoaøn, hay A-na-haøm.

12. Noäi nhaäp 內入*;* No.1536 noäi xöù 內處*;* Paøli: ajjhattaøyatana, hay ajjhattikaøni aøyataøni.

13. Traùnh boån 諍本*;* No.1536: traùnh caên 諍根*;* Paøli: vivaødamuølaøni.

loaïn kia, haõy taäp hôïp hoøa hôïp chuùng, roäng ñaët phöông tieän, nhoå saïch goác reã tranh caõi aáy. Caùc ngöôi laïi haõy chuyeân nieäm, töï quaùn saùt. Neáu keát haän ñaõ dieät laïi haõy theâm phöông tieän ngaên caûn taâm aáy khoâng ñeå sinh khôûi trôû laïi.

# “2. Caùc Tyø-kheo ngoan coá khoâng chòu nghe.

“3. Xan tham taät ñoá. “4. Xaûo nguïy hö voïng.

“5. Coá chaáp kieán giaûi cuûa mình khoâng chòu boû.

“6. Nghe laàm nôi taø kieán cuøng vôùi bieân kieán cuõng nhö vaäy.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu giôùi: ñòa giôùi, hoûa giôùi, thuûy giôùi, phong giôùi, khoâng giôùi, thöùc giôùi.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu saùt haønh14: con maét saùt haønh saéc, tai ñoái vôùi tieáng, muõi ñoái vôùi höông, löôõi ñoái vôùi vò, thaân ñoái vôùi xuùc, yù ñoái vôùi phaùp.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu xuaát ly giôùi:

“1. Neáu Tyø-kheo noùi nhö vaày: ‘Toâi tu Töø taâm nhöng laïi taâm sanh saân nhueá.’ Caùc Tyø-kheo khaùc baûo: ‘Ngöôi chôù noùi nhö vaäy. Chôù baùng boå Nhö Lai. Nhö Lai khoâng noùi nhö vaäy: muoán khieán tu töø giaûi thoaùt maø sanh saân nhueá töôûng, khoâng coù tröôøng hôïp aáy. Phaät noùi: tröø saân nhueá roài sau môùi ñaéc töø.’

“2. Neáu Tyø-kheo noùi: ‘Toâi thöïc haønh bi giaûi thoaùt nhöng taâm sanh taät ñoá’.

“3. ‘Thöïc haønh hyû giaûi thoaùt nhöng sanh taâm öu naõo’. “4. ‘Thöïc haønh xaû giaûi thoaùt nhöng sanh taâm yeâu gheùt’. “5. ‘Thöïc haønh voâ ngaõ nhöng sanh taâm hoà nghi’.

“6. ‘Thöïc haønh voâ töôûng nhöng sanh taâm loaïn töôûng;’ cuõng gioáng nhö vaäy.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu voâ thöôïng: kieán voâ thöôïng, vaên voâ thöôïng, lôïi döôõng voâ thöôïng, giôùi voâ thöôïng, cung kính voâ thöôïng, öùc nieäm voâ thöôïng.

“Laïi coù saùu phaùp töùc laø saùu tö nieäm: nieäm Phaät, nieäm Phaùp, nieäm Taêng, nieäm giôùi, nieäm thí, nieäm thieân.

“Caùc Tyø-kheo, ñoù laø saùu phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng

14. Saùt haønh 察行*;* TNM: phaùp saùt 法察*;* baûn Paøli khoâng coù.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc.

“Caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi baûy chaùnh phaùp, töùc laø baûy phi phaùp: khoâng coù tín, khoâng coù taøm, khoâng coù quyù, ít hoïc hoûi, bieáng nhaùc, hay queân, voâ trí.

“Laïi coù baûy phaùp töùc laø baûy chaùnh phaùp: coù tín, coù taøm, coù quyù, ña vaên, tinh taán, toång trì, ña trí.

“Laïi coù baûy phaùp töùc laø baûy thöùc truï:

“1. Hoaëc coù chuùng sanh vôùi thaân sai bieät, vôùi töôûng sai bieät, töùc laø chö Thieân vaø loaøi ngöôøi ñoù laø truù xöù thöù nhaát cuûa thöùc.

“2. Hoaëc coù chuùng sanh vôùi nhieàu thaân khaùc nhau nhöng chæ moät töôûng, ñoù laø trôøi Phaïm quang aâm, luùc ñaàu tieân môùi thoï sinh. Ñoù laø truù xöù thöù hai cuûa thöùc.

“3. Hoaëc coù chuùng sanh vôùi moät thaân nhöng nhieàu töôûng sai bieät töùc laø trôøi Quang aâm. Ñoù laø truù xöù thöù ba cuûa thöùc.

“4. Hoaëc coù chuùng sanh vôùi moät thaân vaø moät töôûng ñoù laø trôøi Bieán tònh. Ñoù laø truù xöù thöù tö cuûa thöùc.

“5. Hoaëc coù chuùng sanh truù ôû khoâng xöù. “6. Truù ôû thöùc xöù.

“7. Truù ôû voâ höõu xöù.

“Laïi coù baûy phaùp töùc laø baûy tinh caàn:

“1. Tyø-kheo tinh caàn nôi söï thöïc haønh giôùi. “2. Tinh caàn dieät tham duïc.

“3. Tinh caàn phaù taø kieán. “4. Tinh caàn nôi ña vaên. “5. Tinh caàn nôi tinh taán.

“6. Tinh caàn nôi chaùnh nieäm. “7. Tinh caàn nôi thieàn ñònh.

“Laïi coù baûy phaùp töùc laø baûy töôûng: töôûng veà thaân baát tònh, töôûng veà thöùc aên baát tònh, töôûng veà heát thaûy theá gian khoâng ñaùng öa thích, töôûng veà söï cheát, töôûng veà voâ thöôøng, töôûng veà voâ thöôøng laø khoå, töôûng veà khoå laø voâ ngaõ.

“Laïi coù baûy phaùp töùc laø baûy tam-muoäi thaønh töïu: chaùnh kieán, chaùnh tö duy, chaùnh ngöõ, chaùnh nghieäp, chaùnh maïng, chaùnh phöông

tieän, chaùnh nieäm.

“Laïi coù baûy phaùp töùc laø baûy giaùc chi: nieäm giaùc chi, traïch phaùp giaùc chi, tinh taán giaùc chi, hyû giaùc chi, khinh an giaùc chi, ñònh giaùc chi, tueä xaû giaùc chi.

“Caùc Tyø-kheo, ñoù laø baûy phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc.

“Caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi taùm chaùnh phaùp töùc laø taùm phaùp ôû ñôøi: ñaéc, thaát, vinh, nhuïc, khen, cheâ, laïc vaø khoå15.

“Laïi coù taùm phaùp töùc laø taùm giaûi thoaùt:

“1. Saéc quaùn saéc giaûi thoaùt.

“2. Noäi khoâng saéc töôûng quaùn ngoaïi saéc giaûi thoaùt. “3. Tònh giaûi thoaùt.

“4. Vöôït quaù saéc töôûng, dieät saân nhueá töôûng16, an truù Hö khoâng xöù giaûi thoaùt.

“5. Vöôït Hö khoâng xöù an truù Hö khoâng xöù giaûi thoaùt. “6. Vöôït Thöùc xöù an truù Voâ höõu xöù giaûi thoaùt.

“7. Vöôït Voâ sôû höõu xöù an truù Phi phi töôûng xöù giaûi thoaùt.

“8. Vöôït Phi töôûng phi phi töôûng xöù, an truù Dieät taän ñònh giaûi thoaùt.

“Laïi coù taùm phaùp töùc laø Taùm thaùnh ñaïo: chaùnh kieán, chaùnh chí, chaùnh ngöõ, chaùnh nghieäp, chaùnh maïng, chaùnh phöông tieän, chaùnh nieäm, chaùnh ñònh.

“Laïi coù taùm phaùp töùc taùm nhaân caùch: Tu-ñaø-hoaøn höôùng, Tu-ñaø- hoaøn quaû; Tö-ñaø-haøm höôùng, Tö-ñaø-haøm quaû; A-na-haøm höôùng, A-na- haøm quaû; A-la-haùn höôùng, A-la-haùn quaû.

“Caùc Tyø-kheo, ñoù laø taùm phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi, laøm lôïi ích cho soá ñoâng cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc

15. Baùt theá phaùp: lôïi suy huûy döï xöng ky khoå laïc 八 世 法 利 衰 毀 譽 稱 譏 苦 樂 ; Paøli: attha loka-dhammaø: laøbha, alaøbha, ayasa, yasa, pasaösa, nindaø, dukkha, sukha.

16. Dieät saân nhueá töôûng 滅 瞋 恚 想 *;* No.1536: dieät höõu ñoái töôûng 滅 有 對 想 *,* “loaïi tröø aán töôïng veà tính ñoái ngaïi”; Paøli: patigha (Skt.: pratigha), vöøa coù nghóa saân, vöøa coù

nghóa ñoái ngaïi chæ tính chaát ngaên ngaïi nhau giöõa caùc vaät chaát.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

an laïc.

“Caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi chín chaùnh phaùp, töùc laø chín chuùng sanh cö:

“1. Hoaëc coù chuùng sanh coù nhieàu thaân khaùc nhau, vôùi nhieàu töôûng khaùc nhau, töùc laø chö Thieân vaø loaøi ngöôøi. Ñoù laø nôi cö truù thöù nhaát cuûa chuùng sanh.

“2. Laïi coù chuùng sanh coù nhieàu thaân khaùc nhau, nhöng vôùi moät töôûng gioáng nhau, töùc laø trôøi Phaïm quang aâm luùc môùi sanh. Ñoù laø cö truù thöù hai cuûa chuùng sanh.

“3. Laïi coù chuùng sanh vôùi moät thaân gioáng nhau, nhöng vôùi nhieàu töôûng khaùc nhau, töùc laø trôøi Quang aâm. Ñoù laø cö truù thöù ba cuûa chuùng sanh.

“4. Laïi coù chuùng sanh vôùi moät thaân moät töôûng gioáng nhau, töùc laø trôøi Bieán tònh. Ñoù laø cö truù thöù tö cuûa chuùng sanh.

“5. Laïi coù chuùng sanh khoâng coù töôûng vaø khoâng coù giaùc tri, töùc laø trôøi Voâ töôûng. Ñoù laø cö truù thöù naêm cuûa chuùng sanh.

“6. Laïi coù chuùng sanh an truù hö khoâng xöù. Ñoù laø cö truù thöù saùu cuûa chuùng sanh.

“7. Laïi coù chuùng sanh an truù thöùc xöù. Ñoù laø cö truù thöù baûy cuûa chuùng sanh.

“8. Laïi coù chuùng sanh an truù voâ sôû höõu xöù. Ñoù laø cö truù thöù taùm cuûa chuùng sanh.

“9. Laïi coù chuùng sanh an truù phi töôûng phi phi töôûng xöù. Ñoù laø cö truù thöù chín cuûa chuùng sanh.

“Caùc Tyø-kheo, ñoù laø chín phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi, laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân loaïi ñöôïc an laïc.

“Caùc Tyø-kheo, Nhö Lai noùi möôøi chaùnh phaùp, töùc laø möôøi phaùp voâ hoïc: voâ hoïc chaùnh kieán, voâ hoïc chaùnh tö duy, voâ hoïc chaùnh ngöõ, voâ hoïc chaùnh nghieäp, voâ hoïc chaùnh maïng, voâ hoïc chaùnh nieäm, voâ hoïc chaùnh phöông tieän, voâ hoïc chaùnh ñònh, voâ hoïc chaùnh trí, voâ hoïc chaùnh giaûi thoaùt.

“Caùc Tyø-kheo, ñoù laø möôøi phaùp ñaõ ñöôïc Nhö Lai giaûng daïy. Chuùng ta haõy cuøng kieát taäp ñeå ngaên ngöøa söï tranh caõi, khieán cho phaïm haïnh toàn taïi laâu daøi, laøm lôïi ích cho soá ñoâng, cho chö Thieân vaø nhaân

loaïi ñöôïc an laïc.”

Baáy giôø, Theá Toân aán khaû nhöõng ñieàu Xaù-lôïi-phaát ñaõ noùi. Caùc Tyø-kheo sau khi nghe nhöõng ñieàu Xaù-lôïi-phaát ñaõ noùi, hoan hyû phuïng haønh.



[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)